

Số: *197*/KH-UBND

Hà Giang, ngày *08* tháng *7* năm 2021

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường
hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập
quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”
trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

Thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-BKH-CN ngày 16/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án; Quyết định số 3807/QĐ-BKH-CN, ngày 18/12/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ, V/v phê duyệt danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 510/QĐ-BKH-CN, ngày 17/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ V/v Ban hành hướng dẫn xây dựng và triển khai thực hiện chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp; Kết luận số 118/TB-UBND ngày 06/7/2021 của UBND tỉnh Hà Giang.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp trong một số ngành, lĩnh vực ưu tiên như sản xuất, kinh doanh điện; nước; xăng dầu; khoáng sản; chế biến nông, lâm sản...; xây dựng và triển khai hiệu quả Chương trình bảo đảm đo lường tại doanh nghiệp; tăng cường hoạt động đo lường gắn chặt với hoạt động doanh nghiệp.

- Áp dụng hiệu quả bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến sâu rộng về vai trò, tầm quan trọng hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

- Tạo chuyển biến nhận thức sâu sắc của các cơ quan, tổ chức nhà nước, doanh nghiệp, các hội, hiệp hội doanh nghiệp, các tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp về đo lường.



- Việc triển khai thực hiện kế hoạch phải đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ, hiệu quả. Huy động nguồn lực xã hội và cân đối ngân sách để đầu tư tăng cường tiềm lực hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

II. MỤC TIÊU

1. Giai đoạn từ nay đến năm 2025

- Đầu tư trang thiết bị, phát triển hạ tầng kỹ thuật đo lường của Tỉnh đủ điều kiện để thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đạt trên 75% nhu cầu của các tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh.

- Tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về đo lường cho ít nhất 350 lượt người tham gia hoạt động đo lường.

- Trang bị 10 điểm cân đối chứng, 11 bộ chuẩn đối chứng (chuẩn khối lượng) cho cấp xã, phường, thị trấn.

- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và hoạt động xây dựng phương pháp đo cho ít nhất 50 lượt doanh nghiệp, tổ chức bao gồm doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân.

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường ít nhất 02 phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn Tỉnh cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

2. Giai đoạn từ năm 2026 đến 2030

- Đầu tư trang thiết bị, phát triển hạ tầng kỹ thuật đo lường của Tỉnh đủ điều kiện để thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đạt trên 85% nhu cầu của các tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh.

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường ít nhất 300 lượt người tham gia hoạt động đo lường.

- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và hoạt động xây dựng phương pháp đo cho ít nhất 40 lượt doanh nghiệp, tổ chức bao gồm doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân.

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường ít nhất 01 phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn Tỉnh cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Áp dụng cơ chế, chính sách tạo thuận lợi hỗ trợ hoạt động đo lường

- Xây dựng kế hoạch định kỳ rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách và Danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ tổ chức sản xuất, kinh doanh của tỉnh nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế. Trong đó tập trung vào các ngành lĩnh vực như: sản xuất, kinh doanh điện; nước; xăng dầu; khoáng sản; chế biến nông, lâm sản...;

- Thúc đẩy xã hội hóa hoạt động đo lường; khuyến khích hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ đo lường; áp dụng các cơ chế, chính sách thúc đẩy thương mại hóa các sản phẩm từ kết quả nghiên cứu;

- Thực hiện các biện pháp hỗ trợ nhằm tăng cường năng lực, hoạt động của tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

2. Tăng cường hạ tầng đo lường của tỉnh

- Xây dựng, phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại; duy trì hệ thống chuẩn đo lường, đảm bảo độ chính xác và tính liên kết với chuẩn đo lường quốc gia của Việt Nam;

- Phát triển các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đáp ứng các yêu cầu của bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường để phục vụ nhu cầu về đo lường của doanh nghiệp;

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường cho các cán bộ tham gia hoạt động đo lường của các cơ quan chuyên ngành và doanh nghiệp;

- Tăng cường hỗ trợ công tác nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng về khoa học công nghệ đo lường.

3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường

- Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác kiểm tra nhà nước về đo lường;

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan và doanh nghiệp về công tác quản lý hoạt động đo lường;

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường cho các cán bộ, công chức, viên chức tham gia chuyên trách hoạt động đo lường thuộc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các cấp xã, phường, thị trấn.

4. Hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa, an toàn lao động, khám chữa bệnh

- Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường, xây dựng phương pháp đo;

- Hỗ trợ tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm trên địa bàn tỉnh đáp ứng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường;

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia nghiên cứu, ứng dụng công nghệ đo lường tiên tiến trong quá trình sản xuất theo quy định pháp luật hiện hành.

5. Hợp tác quốc tế trong công tác nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao công nghệ về đo lường.

Liên kết các ngành chức năng liên quan, tạo cơ chế thuận lợi cho việc hợp tác và liên kết nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao công nghệ về đo lường cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp khi có nhu cầu.

6. Công tác truyền thông về hoạt động đo lường

- Tổ chức hội nghị, hội thảo về đo lường; triển khai các hoạt động kỷ niệm ngày đo lường Việt Nam; tổ chức thi đua, khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện tốt hoạt động đo lường;

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và xã hội về hoạt động đo lường.

IV. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi và đối tượng thực hiện

- Các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp Việt Nam hoạt động sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh, sử dụng phương tiện đo và hàng đóng gói sẵn trên địa bàn tỉnh;

- Các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và các phòng thí nghiệm được công nhận cho các lĩnh vực đo lường trên địa bàn tỉnh;

- Cơ quan quản lý nhà nước về đo lường và tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Thời gian thực hiện

- Giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến 2025.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2026 đến 2030.

V. KINH PHÍ

- Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ nguồn chi đầu tư phát triển; nguồn sự nghiệp KH&CN hàng năm của tỉnh và từ nguồn chi thường xuyên được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý hiện hành.

- Kinh phí huy động được từ nguồn xã hội hóa, đóng góp của Doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác”.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan thường trực chịu trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra hướng dẫn các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

- Hàng năm chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định tổng hợp tham mưu cho UBND tỉnh giao kế hoạch vốn để triển khai nhiệm vụ theo Kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo tình

hình thực hiện Kế hoạch của các đơn vị, địa phương hoặc báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí hàng năm để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch đạt kết quả, đảm bảo đúng quy định.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố: Căn cứ chức năng nhiệm vụ, nhu cầu và điều kiện phát triển hoạt động đo lường chủ động đề xuất, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng, phê duyệt các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch trong phạm vi quản lý nhà nước theo thẩm quyền và quy định của pháp luật hiện hành.

4. Các hội, Hiệp hội doanh nghiệp, các tổ chức chính trị-xã hội - nghề nghiệp:

Căn cứ nhu cầu thực tế của doanh nghiệp phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh để hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân thực hiện nội dung của Kế hoạch; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan công tác đo lường để các doanh nghiệp tích cực tham gia thực hiện.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố phối hợp tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo thiết thực, hiệu quả; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo kịp thời về UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để tổng hợp tham mưu đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ KH&CN (b/c);
- Chủ tịch các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KTTH (Hà, Đại, Nghĩa) *h*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn

Handwritten text and symbols on the left margin, including a star.





PHỤ LỤC

NỘI DUNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “TĂNG CƯỜNG, ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG ĐO LƯỜNG HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP VIỆT NAM NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG

(Kèm theo Kế hoạch số 197 /KH-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)

STT	Nội dung công việc	Dự kiến kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp thực hiện
I	Giai đoạn từ nay đến năm 2025			
1	Tổ chức tuyên truyền các nội dung của Đề án 996: - Tổ chức các hội thảo, hội nghị, chuyên đề khác về đo lường; - Truyền thông các thông tin về vai trò hoạt động đo lường trên báo, đài, tạp chí,...	Nâng cao nhận thức, phổ biến sâu rộng về vai trò, tầm quan trọng hoạt động đo lường	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có liên quan
2	Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường cho các cán bộ tham gia hoạt động đo lường: - Tổ chức, tham gia các khóa đào tạo trong nước (Viện Đo lường Việt Nam, Trung tâm Đào tạo Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,...)	Ít nhất 150 cán bộ có trình độ chuyên môn về đo lường	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành; Doanh nghiệp có liên quan
3	Đào tạo và bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và doanh nghiệp về đo lường	Đào tạo và bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho 200 cán bộ quản lý và doanh nghiệp về Đo lường	Sở Khoa học và Công nghệ	Viện Đo lường Việt Nam, Trung tâm Đào tạo Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,...)
4	- Tăng cường tiềm lực cho các doanh nghiệp, tổ chức dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn bao gồm: Chuẩn để kiểm định các phương tiện đo nhóm 2; phương tiện; cơ sở hạ tầng nơi bảo quản và lưu giữ và duy trì hệ thống chuẩn.	Đáp ứng hệ thống chuẩn để thực hiện việc đảm bảo đo lường tại các tổ chức, doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn đề suất
5	- Tăng cường tiềm lực cho cấp xã, phường, thị trấn	Đáp ứng đủ trang thiết bị	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND các xã,

	bao gồm: Các điểm cân đối chứng, chuẩn đối chứng theo đề xuất của các cấp xã, phường, thị trấn.	phục vụ công tác quản lý đo lường tại địa phương nhằm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.	Công nghệ	phường, thị trấn đề xuất nhu cầu cần tăng cường, gửi UBND huyện tổng hợp gửi Sở khoa học và Công nghệ
6	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai chương trình đảm bảo đo lường cho tổ chức, cá nhân thuộc lĩnh vực sản xuất kinh doanh cần tăng cường - Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp triển khai, áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường; - Khảo sát, đánh giá và lựa chọn doanh nghiệp triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường. 	50 doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành có liên quan UBND các huyện, thành phố các tổ chức cá nhân đăng ký tham gia chương trình đảm bảo đo lường.
7	<p>Tổ chức triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường đối với phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường. 	02 phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường	Sở Khoa học và Công nghệ	Phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn Tỉnh cho các lĩnh vực đo lường
8	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai, áp dụng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường 	02 tổ chức cung cấp dịch vụ, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức cung cấp dịch vụ, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo
II	Giai đoạn 2026 -2030			
1	Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường cho các cán bộ tham gia hoạt động đo lường	Khoảng 300 cán bộ có trình	Sở Khoa học và	Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các

	Tổ chức, tham gia các khóa đào tạo trong nước (<i>Viện Đo lường Việt Nam, Trung tâm Đào tạo Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng...</i>)	độ chuyên môn về đo lường	Công nghệ	huyện, thị xã, thành phố có liên quan
2	Tổ chức triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo: - Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường đối với phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường. Trong đó:	01 phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường	Sở Khoa học và Công nghệ Hà Giang	Phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn Tỉnh cho các lĩnh vực đo lường
3	- Triển khai, áp dụng Bộ Tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường	01 tổ chức cung cấp dịch vụ, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo	Sở Khoa học và Công nghệ Hà Giang	Các tổ chức cung cấp dịch vụ, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo
4	Tổ chức tư vấn, đào tạo hỗ trợ doanh nghiệp triển khai, áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường - Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp triển khai, áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường;	40 Doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ Hà Giang	Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có liên quan
5	- Khảo sát, đánh giá và lựa chọn doanh nghiệp triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường.	40 Doanh nghiệp		
6	Tổ chức tuyên truyền các nội dung của Đề án 996: - Tổ chức các hội thảo, hội nghị, chuyên đề khác về đo lường; - Truyền thông các thông tin về vai trò hoạt động đo lường trên báo, đài, tạp chí,...	Nâng cao nhận thức, phổ biến sâu rộng về vai trò, tầm quan trọng hoạt động đo lường	Sở Khoa học và Công nghệ Hà Giang	Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có liên quan

